TAND HUYỆN ĐĂK HÀ **TỈNH KON TUM** Số: 17/2020/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đăk Hà, ngày 20 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2020/TLST-DS ngày 02/01/2019 (thụ lý cũ sỗ 95/2020/TLST- DS ngày 12/12/2020) về việc: *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thái H. Địa chỉ: Tổ dân phố 3A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh Võ Thanh T. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

AnhVõ Thanh T phải có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị Thái H số tiền 460.000.000 đồng *(Bốn trăm sáu mươi triệu đồng)* và không phải trả lãi cho đến khi hết thời hạn thanh toán trả nợ gốc. Thỏa thuận trả làm 4 đợt, cụ thể:

- Đợt 1 ngày15 tháng 5 năm 2020 trả: 115.000.000 đồng *(Một trăm mười lăm triệu đồng);*

- Đợt 2 ngày15 tháng 5 năm 2021 trả: 115.000.000 đồng *(Một trăm mười lăm triệu đồng);*

- Đợt 3 ngày15 tháng 5 năm 2022 trả: 115.000.000 đồng *(Một trăm mười lăm triệu đồng);*

- Đợt 4 ngày15 tháng 5 năm 2023 trả 115.000.000 đồng *(Một trăm mười lăm triệu đồng);*

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ ngày chị Phạm Thị Thái

H có đơn yêu cầu thi hành án, mà anh Võ Thanh T không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng anh VõThanh Tùng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh VõThanh Tùng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 11.200.000 đồng *(Mười một triệu hai trăm ngàn đồng)*

Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị Thái H số tiền 11.200.000 đồng *(Mười một triệu hai trăm ngàn đồng)* mà chị Hiền đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000679 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Đương sự;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đăk Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN